

Họ và tên:.....Lớp.....

Bài 4: Nối hỗn số với phân số thập phân tương ứng



Bài 5: Đúng ghi Đ, sai ghi S

$$8\frac{56}{100} = 56 + \frac{8}{100} \quad \square$$

$$3\frac{8}{10} = \frac{3 \times 10 + 8}{10} = \frac{38}{10} \quad \square$$

$$9\frac{3}{1000} = \frac{3 \times 1000 + 9}{1000} = \frac{3009}{1000} \quad \square$$

$$\frac{68}{20} = \frac{34}{10} = 3\frac{4}{10} \quad \square$$

Phần II. Tự luận

Bài 1. Viết các số đo sau dưới dạng hỗn số:

a) 4812 m = km

b) 642 cm = m

c) 12 m 9 dm = m

d) 5 km 9 m = km

Bài 2. Điền dấu >; <; = thích hợp vào chỗ trống

$$2\frac{5}{10} \dots 3\frac{5}{10}$$

$$6\frac{23}{100} \dots 6\frac{32}{100}$$

$$\frac{425}{100} \dots 4\frac{25}{100}$$

$$\frac{3005}{1000} \dots 3\frac{5}{1000}$$

Bài 3. Một chiếc thùng kín có một số quả bóng màu xanh, đỏ, tím, vàng có cùng kích thước. Trong một trò chơi, người chơi lấy ngẫu nhiên một quả bóng, ghi lại màu rồi trả lại bóng vào thùng. Hằng thực hiện trò chơi 30 lần và được kết quả như bảng sau:

Màu	Xanh	Đỏ	Tím	Vàng
Số lần				

a) Hằng đã lấy được bóng màu nào nhiều nhất?

b) Hằng đã thực hiện lấy bóng bao nhiêu lần?

Bài 4. Một hộp có ba viên bi gồm một viên đỏ (Đ), một viên xanh (X) và một viên vàng (V). Bạn Nghĩa bốc ngẫu nhiên một viên, ghi màu rồi trả lại vào hộp.

Kết quả hoạt động trên sau khi Nghĩa thực hiện 10 lần như sau:

Lần lấy thứ	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Viên bi màu	V	Đ	Đ	X	V	X	Đ	X	V	X

Viết tỉ số của số lần Nghĩa lấy được bóng màu vàng và tổng số lần đã lấy bóng.